ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 18528 /UBND-NNMT V/v tăng cường chủ động phòng, chống, ứng phó với các loại hình thiên tai do ảnh hưởng của El Nino năm 2026 - 2027	*Đắk Lắk, ngày 13 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Đài Khí tượng thủy văn tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các chủ hồ thủy lợi, thủy điện;
- Các đơn vị quản lý công trình thủy lợi, đơn vị cấp nước; các chủ rừng.

Theo dự báo hiện tượng El Nino duy trì cường độ mạnh trong những tháng cuối năm 2026 và đầu năm 2027, làm gia tăng nguy cơ nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, cháy rừng; đồng thời vẫn có thể xuất hiện mưa lớn, lũ và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm bất thường các tháng cuối năm 2026.

Thực hiện Chỉ thị số 39/CT-TTg ngày 30/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chủ động phòng, chống, ứng phó với các loại hình thiên tai do ảnh hưởng của El Nino năm 2026 - 2027; Công văn số 12736/BNNMT-TL ngày 05/11/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Công văn số 1961-CV/TU, ngày 05/11/2026 của Tỉnh ủy và Công văn số 4048-CV/ĐU ngày 05/11/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 39/CT-TTg ngày 30/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Để tăng cường công tác phòng, chống bão, lũ lụt, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu, chủ động triển khai từ sớm, từ xa các giải pháp phù hợp với diễn biến tình hình và điều kiện thực tế tại địa phương, bảo đảm kịp thời, hiệu quả; xét Công văn số 12485/SNNMT-PCTT ngày 07/11/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc tham mưu dự thảo Văn bản của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 39/CT-TTg ngày 30/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chủ động phòng, hống, ứng phó với các loại hình thiên tai do ảnh hưởng của El Nino năm 2026 -2027, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan, UBND các xã, phường tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

I. YÊU CẦU CHUNG

- Triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng; Chỉ đạo của Thủ tướng Chính Phủ tại Chỉ thị số 39/CT-TTg ngày 30/10/2026; chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Công văn số 1961-CV/TU, ngày 05/11/2026,

Đảng ủy UBND tỉnh tại Công văn số 4048-CV/ĐU ngày 05/11/2026 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 39/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh: Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 26/5/2026 *(gọi tắt là Kế hoạch số 200/KH-UBND)* và Phương án số 6250/PA-UBND ngày 08/5/2026 về tăng cường công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk *(gọi tắt là Phương án số 6250/PA-UBND)*; Kế hoạch số 451/KH-UBND ngày 27/10/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-UBND ngày 08/10/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước mùa khô 2026 – 2027 (gọi tắt là *Kế hoạch số 451/KH-UBND)* và Phương án số 17118/PA-UBND ngày 26/10/2026 của UBND tỉnh về ứng phó thiên tai những tháng cuối năm 2026 trên địa bàn tỉnh *(gọi tắt là Phương án số 17118/PA-UBND)*; Chỉ thị số 27/CT-UBND ngày 05/9/2026 về việc tăng cường công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan những tháng cuối năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk *(gọi tắt là Chỉ thị số 27/CT-UBND)*; đồng thời, xây dựng phương án phù hợp với từng đơn vị, địa phương bảo đảm chủ động ứng phó nguy cơ nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, cháy rừng và mưa lớn, lũ quét, sạt lở, ngập lụt bất thường.

- Chuẩn bị theo tình huống bất lợi hơn dự báo: (i) hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, cháy rừng từ tháng 11/2026 đến hết mùa khô 2027, xây dựng phương án theo Kịch bản (thiếu nước nghiêm trọng, rủi ro lớn trở lên); áp dụng biện pháp theo kịch bản do cấp có thẩm quyền công bố và áp dụng ngay biện pháp của kịch bản cao hơn khi xuất hiện thiếu nước sinh hoạt hoặc cháy rừng có nguy cơ lan rộng; (ii) mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất, mất an toàn hồ, đập trong tháng 11-12/2026, nhất là khu vực phía Đông của tỉnh. Ưu tiên cao nhất bảo đảm an toàn tính mạng Nhân dân và nước sinh hoạt.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện trong phạm vi quản lý; phân công rõ người, rõ việc, rõ thời hạn, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm/kết quả, rõ thẩm quyền (theo nguyên tắc "6 rõ"); tuyệt đối không chủ quan, không để bị động, bất ngờ; xác định phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cập nhật phương án ứng phó theo kịch bản nguồn nước và thiên tai:

- Thực hiện theo Kế hoạch số 451/KH-UBND và Phương án số 17118/PA-UBND và Chỉ thị số 27/CT-UBND; phương án của UBND xã, phường phải cụ thể chi tiết đến từng thôn, buôn, tổ dân phố; Cập nhật, bổ sung tình huống thiên tai bất lợi hơn dự báo; khoanh vùng khu vực, đối tượng có nguy cơ cao, nêu rõ biện pháp, nguồn lực, người chịu trách nhiệm đến cấp xã, thôn/khu phố; chủ động phương án bảo vệ, sơ tán dân khi cần thiết. Trong phương án phải xác định rõ địa bàn trọng điểm, cơ quan chủ trì, lực lượng phối hợp và thời hạn hoàn thành từng nhiệm vụ.

- UBND xã, phường hoàn thành các kế hoạch, phương án và báo cáo gửi về gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 20/11/2026 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Các sở, ngành, UBND các xã, phường rà soát, kiểm tra khả năng tổ chức thực hiện ở cấp xã, nhất là vùng sâu, vùng xa, địa bàn rộng, dân cư phân tán; kịp thời khắc phục hạn chế về lực lượng, phương tiện, thông tin liên lạc và phối hợp xử lý tình huống.

2. Nước sinh hoạt: (i) Phân phối nước theo thứ tự ưu tiên tại Kế hoạch số 451/KH-UBND: ưu tiên nước sinh hoạt, cơ sở y tế, trường học, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng cao, cuối nguồn nước và vùng ven biển; (ii) Kiểm kê nguồn nước hồ chứa, hệ thống thủy lợi, công trình cấp nước; bổ sung phương án nguồn nước dự phòng, kết nối, hỗ trợ giữa các hệ thống cấp nước đô thị và nông thôn; (iii) Cấp nước tạm thời, vận chuyển nước theo nội dung tại Chỉ thị số 30/CT-UBND; khi cần, UBND xã, phường huy động lực lượng, phương tiện tại địa phương và đề nghị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh đóng trên địa bàn hỗ trợ. Xác định các khu dân cư có nguy cơ thiếu nước, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, ven biển; đánh giá khả năng cấp nước của hồ chứa, công trình thủy lợi, hệ thống cấp nước tập trung và nguồn nước phân tán cho cả mùa khô; kịp thời hỗ trợ người dân thiếu nước sinh hoạt.

3. Điều chỉnh thời vụ, cơ cấu sản xuất theo khả năng nguồn nước: (i) Thực hiện theo Kế hoạch số 451/KH-UBND và Chỉ thị số 30/CT-UBND: tính toán khả năng cấp nước cả mùa khô, không bố trí sản xuất tại khu vực không bảo đảm nguồn nước; (ii) Hướng dẫn tích trữ nước phân tán, tưới tiết kiệm; đối với cây lâu năm ngoài phạm vi cấp nước của hệ thống thủy lợi, hướng dẫn kỹ thuật để hạn chế thiệt hại trong giai đoạn nắng nóng, thiếu nước kéo dài (cao điểm tháng 03 - 07/2027). Chú trọng bảo vệ các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, như: cà phê, hồ tiêu, cây ăn quả và các cây trồng lâu năm khác; chủ động bảo vệ vật nuôi, thủy sản trước nắng nóng, thiếu nước, xâm nhập mặn và biến động môi trường nước.

4. Công trình thủy lợi, cấp nước và kiểm soát mặn: (i) Thực hiện theo Chỉ thị số 30/CT-UBND: nạo vét cửa lấy nước, kênh dẫn; sửa chữa cống, trạm bơm; lắp đặt bơm dã chiến; đập đập tạm, ao trữ nước; (ii) UBND các xã, phường vùng cửa sông, ven biển phía Đông rà soát, xây dựng phương án đập tạm ngăn mặn, trữ nước; áp dụng ngưỡng dừng lấy nước tưới khi độ mặn từ 1‰ trở lên; (iii) Đẩy nhanh tiến độ các công trình thủy lợi, cấp nước đang thi công, phấn đấu đưa vào phục vụ trước thời kỳ cao điểm mùa khô năm 2027. Rà soát, ưu tiên bố trí nguồn lực sửa chữa công trình thủy lợi, kiểm soát mặn, cấp nước sạch, phòng cháy, chữa cháy rừng và các công trình thiết yếu; bổ sung phương tiện trữ nước phù hợp.

5. Vận hành hồ chứa thủy điện, thủy lợi: (i) Thực hiện theo Chỉ thị số 30/CT-UBND, Chỉ thị số 27/CT-UBND và Kế hoạch số 451/KH-UBND; chủ hồ xây dựng phương án vận hành linh hoạt theo quy trình, thẩm quyền và diễn biến thực tế; (ii) đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe Nhân dân là trên hết, trước hết;

hài hòa cấp nước sinh hoạt, sản xuất, phát điện, phòng chống lũ, duy trì dòng chảy tối thiểu; tích đủ nước cuối mùa lũ nhưng bảo đảm dung tích phòng lũ và hạ mực nước sớm khi có dự báo mưa lũ (nhất là phía Đông); an toàn công trình và dân cư vùng hạ du. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, đơn vị quản lý hồ thủy điện, thủy lợi, công trình cấp nước và các địa phương trên các lưu vực sông Ba, Sêrêpốk và các lưu vực liên quan; chủ động phối hợp với tỉnh Gia Lai và các địa phương có liên quan chia sẻ thông tin, điều tiết nguồn nước; bảo đảm thông tin vận hành, xả nước đến kịp thời chính quyền cơ sở và người dân bị ảnh hưởng.

6. Tiêu thoát nước, chống ngập khi có mưa lớn bất thường: Rà soát phương án tiêu thoát nước tại đô thị, khu dân cư, vùng sản xuất; kiểm tra khả năng vận hành hệ thống thoát nước, trạm bơm, cống, hồ điều hòa, công trình chống ngập; khơi thông điểm nghẽn dòng chảy theo Chỉ thị số 27/CT-UBND và Phương án số 17118/PA-UBND. Đồng thời rà soát khu vực có nguy cơ lũ quét, sạt lở, ngập sâu, chia cắt; kiểm tra cầu, ngầm, tràn, hồ, đập; chuẩn bị phương án sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn khi có mưa lũ bất thường; xây dựng phương án chi viện giữa các địa bàn.

7. Phòng cháy, chữa cháy rừng: Thực hiện theo Chỉ thị số 30/CT-UBND và Công điện số 04/CĐ-UBND ngày 26/8/2026; khu vực trọng điểm cháy rừng xác định tại Kế hoạch số 451/KH-UBND; bố trí lực lượng, phương tiện, nguồn nước theo phương châm "bốn tại chỗ"; trực, tuần tra, kiểm soát, xử lý kịp thời, không để cháy lan, cháy lớn. Kiểm tra các khu vực trọng điểm cháy rừng, nhất là rừng giáp khu dân cư, nương rẫy; tổ chức trực, tuần tra theo cấp dự báo cháy rừng.

8. Điện và nguồn năng lượng: Bảo đảm cung cấp điện ổn định cho trạm bơm, công trình cấp nước sinh hoạt và phòng, chống thiên tai theo thứ tự ưu tiên (Chỉ thị số 30/CT-UBND); xây dựng phương án sử dụng hợp lý các nguồn năng lượng khi nước về hồ thủy điện thiếu hụt; hướng dẫn sử dụng điện tiết kiệm trong thời kỳ nắng nóng.

9. Nguồn lực, kinh phí: Chủ động bố trí ngân sách địa phương và nguồn lực hợp pháp theo quy định, trường hợp nhiệm vụ cấp bách vượt khả năng cân đối: các đơn vị, địa phương lập dự toán gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo, đề nghị Trung ương hỗ trợ kinh phí từ ngân sách trung ương và xuất cấp hàng dự trữ quốc gia (nếu có), bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, thẩm quyền.

10. Thông tin, tuyên truyền, dự báo, cảnh báo: Thực hiện chuyển từ cảnh báo hiện tượng sang cảnh báo tác động; hướng dẫn người dân tích trữ, sử dụng nước, điện tiết kiệm; thông tin thống nhất với cơ quan chuyên môn, tránh gây hoang mang; bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh, bệnh do nắng nóng. Phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 39/CT-TTg đến cán bộ, đảng viên, Nhân dân; tổ chức thông tin, tuyên truyền về diễn biến, tác động của El Nino và biện pháp ứng phó phù hợp với địa phương.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Ngoài các nhiệm vụ đã giao các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường tại Chỉ thị số 27/CT-UBND, Chỉ thị số 30/CT-UBND, Kế hoạch số 451/KH-UBND, Phương án 17118/PA-UBND, Công điện số 04/CĐ-UBND ngày 26/8/2026 và triển thực hiện và một số nhiệm vụ sau:

1. UBND các xã, phường: Chủ tịch UBND xã, phường trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo chỉ đạo của UBND tỉnh: tại Chỉ thị số 30/CT-UBND, Chỉ thị số 27/CT-UBND, Kế hoạch số 451/KH-UBND, Phương án 17118/PA-UBND, Công điện số 04/CĐ-UBND ngày 26/8/2026; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tại khu vực nguy cơ cao; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất nhu cầu hỗ trợ, đối với nhiệm vụ vượt khả năng thẩm quyền.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh: (1) cập nhật kịch bản nguồn nước, phương án điều hòa, phân phối nước theo Kế hoạch số 451/KH-UBND; (2) thống nhất kế hoạch điều tiết hồ chứa với Sở Công Thương, Công ty Điện lực Đắk Lắk và các chủ hồ; (3) hướng dẫn UBND các xã, phường vùng cửa sông, ven biển phía Đông xây dựng phương án đập tạm ngăn mặn, trữ nước; (4) phối hợp Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương thượng lưu chia sẻ thông tin vận hành hồ chứa; (5) tổng hợp nhu cầu hỗ trợ, phối hợp Sở Tài chính đề xuất kinh phí và giải pháp xử lý vấn đề vượt thẩm quyền; (6) theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Sở Công Thương: xây dựng phương án sử dụng hợp lý các nguồn năng lượng khi nước về hồ thủy điện thiếu hụt; đôn đốc chủ hồ thủy điện vận hành đúng quy trình, duy trì dòng chảy tối thiểu, không xả vượt nhu cầu hạ du; phối hợp Công ty Điện lực lập danh sách ưu tiên cấp điện cho trạm bơm, nhà máy nước; hướng dẫn sử dụng điện tiết kiệm.

4. Công ty Điện lực Đắk Lắk: Bảo đảm cấp điện ổn định, liên tục cho trạm bơm, công trình cấp nước sinh hoạt và phòng, chống thiên tai theo danh sách ưu tiên; chủ động phương án đáp ứng phụ tải tăng cao trong thời kỳ nắng nóng.

5. Sở Xây dựng: Hướng dẫn các đơn vị cấp nước xây dựng phương án cấp nước sinh hoạt an toàn cho đô thị theo kịch bản; tăng cường kết nối hạ tầng, giảm thất thoát, chuẩn bị nguồn cấp dự phòng, nhất là công trình lấy nước từ sông không có hồ điều tiết hoặc phụ thuộc hồ thượng lưu; hỗ trợ nguồn nước cấp sinh hoạt nông thôn khi cần; chỉ đạo rà soát tiêu thoát nước, chống ngập đô thị.

6. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, địa phương và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí; tổng hợp nhu cầu, đề nghị Trung ương hỗ trợ ngân sách và xuất cấp hàng dự trữ quốc gia cho nhiệm vụ ứng phó cấp bách (nếu có); hướng dẫn sử dụng, thanh quyết toán đúng quy định.

7. Sở Y tế: Giám sát chất lượng nước sinh hoạt, phòng, chống dịch bệnh và bệnh do nắng nóng (sốc nhiệt, mất nước); bảo đảm nước sạch, điện dự phòng, thuốc, nhân lực tại cơ sở y tế, ưu tiên người cao tuổi, trẻ em, người bệnh nền.

8. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh: Theo chức năng nhiệm vụ chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư, sẵn sàng hỗ trợ địa phương khi có đề nghị: vận chuyển, cấp nước, chữa cháy rừng, sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn; bảo đảm an ninh, trật tự tại khu vực thiên tai.

9. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh: Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo; chuyển từ cảnh báo hiện tượng sang cảnh báo tác động; cung cấp sớm, kịp thời thông tin để điều chỉnh giải pháp khi diễn biến thực tế khác dự báo; phát hành đúng hạn bản tin để phục vụ vận hành, điều tiết hồ chứa.

10. Các chủ hồ thủy điện, thủy lợi và đơn vị quản lý công trình thủy lợi: xây dựng, thực hiện phương án vận hành linh hoạt theo quy trình; tích nước tối ưu, đủ nước cuối mùa lũ trên cơ sở bảo đảm an toàn công trình và dân cư vùng hạ du; thông báo trước thời gian, lưu lượng xả; báo cáo mực nước, dung tích theo quy định.

11. Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk: Theo chức năng nhiệm vụ bảo đảm thông tin liên lạc, chia sẻ dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành; chuyển tải kịp thời diễn biến El Nino, cảnh báo, hướng dẫn ứng phó, sử dụng nước, điện tiết kiệm; phản ánh khó khăn, phổ biến giải pháp hiệu quả.

12. Các sở, ban, ngành khác: Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai giải pháp ứng phó, phối hợp hỗ trợ địa phương; hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa thiếu nước; ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong giám sát nguồn nước, vận hành hồ chứa, cảnh báo cháy rừng.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể: đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tiết kiệm nước, trữ nước, không đốt nương rẫy, đốt thực bì trong mùa khô.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, phường; chủ hồ, đơn vị quản lý công trình thủy lợi, thủy điện, đơn vị cấp nước, chủ rừng: chỉ đạo triển khai ngay từ ngày nhận được văn bản này, không chờ đến khi thiên tai xảy ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền, kịp thời báo cáo vấn đề vượt thẩm quyền và tình huống khẩn cấp.

2. Chế độ báo cáo: Hằng tuần trước 10 giờ thứ Hai; hằng tháng trước ngày 25; đột xuất trong 24 giờ, không phát sinh chế độ báo cáo mới.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường: có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Công văn này; đồng thời, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường; trường hợp ảnh hưởng nghiêm trọng, đề xuất tổ chức Hội nghị.

Nhận được Công văn này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các chủ hồ thủy điện, thủy lợi; đơn vị quản lý công trình thủy lợi; đơn vị cấp nước; các chủ rừng: Giao UBND các xã, phường có các đơn vị này đóng chân trên địa bàn gửi;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CN và Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng: ĐTKT, TH, NNMT;
- Lưu: VT, NNMT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiên Văn